

Số: 738/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính
lĩnh vực Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn
lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc chức năng quản lý
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, ngày 23/11/2018 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-
CP;*

*Căn cứ Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Vốn hỗ trợ
phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát
triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư
tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
846/TTr-SKHĐT-TH ngày 07/4/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **03** (ba) quy trình nội bộ giải
quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và
viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi

chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long (phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư lập danh sách đăng ký tài khoản của công chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng quy trình điện tử cập nhật lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT,1.12.13.



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 4 /2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Phần I. Danh mục thủ tục hành chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
	Lĩnh vực Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam	
1	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	
3	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	

Phần II. Nội dung cụ thể của từng quy trình nội bộ giải quyết TTHC

1. Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh

STT	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
<i>Bước 1</i>	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
<i>Bước 2</i>	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ kiểm tra hồ sơ; lấy ý kiến và nhận ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan; Xử lý hồ sơ chuyên kết quả xử lý lên lãnh đạo Nghiệp vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10 ngày
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Phòng nghiệp vụ trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định		01 ngày
<i>Bước 4</i>	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, chuyển kết quả đến bộ phận văn thư đóng dấu và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh		02 ngày
<i>Bước 5</i>	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		03 ngày
<i>Bước 6</i>	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	01 ngày
<i>Bước 7</i>	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định, lưu hồ sơ điện tử		01 ngày
<i>Bước 8</i>	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết		19 ngày

2. Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh

STT	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
<i>Bước 1</i>	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
<i>Bước 2</i>	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ kiểm tra hồ sơ; lấy ý kiến và nhận ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan; Xử lý hồ sơ chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo Nghiệp vụ có liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10 ngày
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Phòng nghiệp vụ trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định		01 ngày
<i>Bước 4</i>	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, chuyển kết quả đến bộ phận văn thư đóng dấu và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh		02 ngày
<i>Bước 5</i>	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		03 ngày
<i>Bước 6</i>	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	01 ngày
<i>Bước 7</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định, lưu hồ sơ điện tử		01 ngày
<i>Bước 8</i>	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết		19 ngày

3. Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh

STT	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
<i>Bước 1</i>	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
<i>Bước 2</i>	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ kiểm tra hồ sơ; lấy ý kiến và nhận ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan; Xử lý hồ sơ chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo Nghiệp vụ có liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10 ngày
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Phòng nghiệp vụ trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định		01 ngày
<i>Bước 4</i>	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt, chuyển kết quả đến bộ phận văn thư đóng dấu và chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh		02 ngày
<i>Bước 5</i>	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ		03 ngày
<i>Bước 6</i>	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	UBND tỉnh	01 ngày
<i>Bước 7</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh quyết định, lưu hồ sơ điện tử		01 ngày
<i>Bước 8</i>	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết		19 ngày